

*

I. QUẢN TRIỆT VÀ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ NĂM 2022

1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

Nêu gương là việc thực hành để giá trị của đạo đức và tài năng của người lãnh đạo được lan tỏa, dần dần, truyền cảm hứng thúc đẩy mọi hành động của cấp dưới và người dân. Để nêu gương, phải thực hiện trong trước ngoài sau, trên trước dưới sau và nói đi đôi với làm

Người là tấm gương mẫu mực: Lòng trung thành vô hạn với lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, với Tổ quốc và Nhân dân; Đức hy sinh và lòng dũng cảm, tận trung với nước, tận hiếu với dân; Dấn thân và hy sinh vì độc lập của Tổ quốc, tự do cho dân tộc và hạnh phúc cho đồng bào mình; Đấu tranh không mệt mỏi cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội để giải phóng con người; Phấn đấu quên mình để thực hiện khát vọng tự do, thực hiện những quyền cơ bản, thiêng liêng cho con người: quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc.

- Vì sao phải “nêu gương”? Theo Người, là do đặc thù của nền văn hóa, đạo đức phương Đông luôn coi trọng tình cảm, luôn lấy cái tốt đẹp của người khác để làm tấm gương soi mình. - Nêu gương như thế nào? Theo Người trước hết phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên, về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Đối với cán bộ, đảng viên, phải: Cần nêu gương trên ba mối quan hệ đối với mình, đối với người, đối với việc. Muốn phát huy trách nhiệm nêu gương, đòi hỏi người CDBV, đoàn viên cần “nói đi đôi với làm”. Lấy gương người tốt, việc tốt để nêu gương sẽ đạt kết quả cao. Ngoài ra, Người còn nhấn mạnh vai trò nêu gương của người đứng đầu.

Tư tưởng đạo, đức ấy đã tạo nên một phong cách nêu gương, tự giác gương mẫu của Hồ Chí Minh. Chính bản thân Người là một tấm gương sáng ngời về nêu gương, thể hiện xuyên suốt trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng của Người.

2. Kể chuyện : “Bác có phải là vua đâu?”

Có một số người có ngôi cao, chức cả, sống trong sự trọng vọng, chiều chuộng của mọi người, thường xuyên được hưởng sự ưu đãi đặc biệt, lâu dần cũng quen đi mà không hề biết rằng mình đã nhiễm phải thói đặc quyền, đặc lợi.

Suốt đời tâm niệm là người công bộc của nhân dân, lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, Bác Hồ của chúng ta luôn luôn hòa mình vào cuộc sống chung của đồng bào, đồng chí, không nhận bất cứ một sự ưu tiên nào người khác dành cho mình.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, nhiều nhân sĩ, trí thức cao tuổi theo Bác lên Việt Bắc, đi kháng chiến, đèo cao suối sâu, đường bùn lầy, nhiều vị phải nằm cáng. Anh em phục vụ lo Bác mệt cũng đề nghị Bác lên cáng, Bác gạt đi: Bác còn khỏe, còn đi được, các chú có nhiệm vụ đưa Bác đi như thế này là tốt rồi.

Cuối năm 1961, Bác về thăm xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, một xã có phong trào trồng cây tốt. Tại một ngọn đồi thấp, Bác đứng nói chuyện với nhân dân trong xã. Trời đã gần trưa, tuy đã sang đông mà nắng còn gay gắt. Nhìn Bác đứng giữa nắng trưa, ai cũng băn khoăn. Đồng chí Chủ tịch huyện cho tìm mượn được chiếc ô, định giương lên che nắng cho Bác, thì Bác quay lại hỏi:

- Thế chú có đủ ô che cho tất cả đồng bào không? Thôi, cất đi, Bác có phải là vua đâu?

Một lần, trong bữa ăn, đồng chí phục vụ dọn lên cho Bác một đĩa cá anh vũ, một loại cá sông quý hiếm thường chỉ có ở khúc sông Hồng đoạn Bạch Hạc - Việt Trì. Nhìn đĩa cá biết ngay là của hiếm, Bác khen và bảo:

- Cá ngon quá, thế mà chú Tô (tức đồng chí Phạm Văn Đồng) lại đi vắng. Thôi, các chú để đến chiều đồng chí Tô về cùng thưởng thức.

Miếng ngon không bao giờ Bác chịu ăn một mình. Chia sẻ ngọt bùi là thế, tưởng chuyện cũng sẽ qua đi. Nhưng đến bữa sau, trong mâm cơm lại có món cá hôm trước. Nhìn đĩa cá, Bác hiểu ngay và tỏ ra không bằng lòng.

- Bác có phải là vua đâu mà phải cung với tiến!

Rồi Người kiên quyết bắt mang đi không ăn nữa. Như Bác đã từng nói, ở đời ai chẳng thích ăn ngon, mặc đẹp, nhưng nếu miếng ngon đó lại đánh đổi bằng sự mệt nhọc, phiền hà của người khác thì Bác đâu có chấp nhận.

Những anh em công tác trong Phủ Chủ tịch hàng ngày vẫn thường đi lại bằng xe đạp, thỉnh thoảng có gặp Bác đi bộ. Nhìn thấy Bác, mọi người đều xuống đất xe chờ Bác đi qua rồi mới lên xe đi tiếp. Thấy vậy, Bác thường khoát tay ra hiệu bảo anh em cứ đi tiếp, không cần xuống xe. Nhưng ai có thể cho phép mình ngồi trên xe khi Bác đi bộ. Một lần, Bác gọi đồng chí vừa xuống đất xe lại gần và bảo:

- Các chú có công việc của mình nên cứ tiếp tục đạp xe mà đi. Bác đâu có phải là cái đèn có biển “hạ mã” ở trước để ai đi qua cũng phải xuống xe, xuống ngựa?

Lão Tử có nói: “Trời đất sở dĩ có thể dài và lâu vì không sống cho mình nên mới được trường sinh. Thánh nhân đặt thân mình ở sau mà lại lên trước, đặt thân mình ở ngoài mà lại còn”. Bác Hồ sống quên mình, không nghĩ đến mình mà lại trở thành sống mãi. Lời Lão Tử thật sâu sắc lắm thay.

→ Liên hệ thực tiễn, tự phê bình và phê bình.

II. THÔNG TIN ĐỊNH HƯỚNG

1. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I - 2022

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025. Ngay từ đầu năm, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực quản lý; triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong quý I năm 2022 đã đạt được một số kết quả khá tích cực.

Kinh tế của tỉnh đang phục hồi trở lại và có nhiều khởi sắc, với tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước đạt 6%⁽¹⁾; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 5,16%, kim ngạch xuất khẩu tăng 7,04%. Các doanh nghiệp từng bước đã được khôi phục và dần ổn định sản xuất trong tình hình mới, đạt tỷ lệ 99%; dịch vụ vận tải khôi phục 85/112 tuyến vận tải hành khách cố định trên 21 tỉnh, thành; các bến khách ngang sông đã khôi phục hoàn toàn.

Ước giải ngân vốn đầu tư công trong quý I/2022 tăng 22,4% so cùng kỳ, các hoạt động đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng, khơi thông nguồn lực xã hội đang được tập trung đẩy nhanh tiến độ.

Tích cực triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp ứng phó có hiệu quả các tác động diễn biến thời tiết, nhất là tình hình hạn hán, xâm nhập mặn²; vận hành hệ thống thủy lợi phù hợp, ... đảm bảo hiệu quả trong sản xuất và sinh hoạt của người dân. Tình hình cấp nước ngọt phục vụ sản xuất và sinh hoạt được tập trung thực hiện quyết liệt, hạn chế thấp nhất tình trạng nước cấp bị nhiễm mặn, gây ảnh hưởng đến chất lượng sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh.

Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh nhìn chung khá thuận lợi so với cùng kỳ. *Cây lúa*: Diện tích gieo trồng vụ lúa Mùa 2021 và vụ Đông Xuân 2021-2022 ước đạt 5.827 ha, đạt 22,41% kế hoạch, đạt 36,31% so cùng kỳ; vụ Đông Xuân 2021-2022 thực hiện diện tích 822 ha, lúa đang giai đoạn làm đòng - trổ, ước năng suất đạt 50 tạ/ha, sản lượng 4.110 tấn. *Cây dứa*: Trong thời gian qua, giá dứa khô nguyên liệu trên địa bàn tỉnh dao động từ 40.000 – 75.000 đồng/12 trái. Sản lượng dứa toàn tỉnh thu hoạch trong quý ước khoảng 176 triệu trái, đạt 25,51% so kế hoạch, tăng 3,53% so cùng kỳ. *Các loại cây ăn trái*: bưởi da xanh, cam, quýt, nhãn, xoài..., sản lượng đạt khá, đã cung ứng cho thị trường Tết Nguyên Đán ước đạt 94.036 tấn, đạt 31,14% so kế hoạch, tăng 1,86% so cùng kỳ. Diện tích sản xuất rau màu các loại ước đạt 1.048 ha, tăng 6,61% so cùng kỳ và đạt 23,3% so với kế hoạch; sản lượng ước đạt 21.593 tấn, tăng 4,52% so cùng kỳ và đạt 19,63% kế hoạch. *Chăn nuôi*: Tổng đàn bò hiện có 237.420 con, tăng 4,76% so cùng kỳ; tổng đàn gia cầm hiện có 8.780 ngàn con, tăng 5,52% so cùng kỳ. Tổng đàn heo toàn tỉnh hiện có 451.630 con, tăng 11,43% so cùng kỳ. *Thủy sản*: Tổng diện tích thả nuôi ước đạt 31.693 ha, đạt 66,65% kế hoạch, tăng 4,57% so cùng kỳ, trong đó diện tích nuôi tôm thâm canh, bán thâm canh là 2.509 ha, tăng 5,46% so cùng kỳ; sản lượng nuôi thu hoạch khoảng 62.844 tấn, đạt 19,64% kế hoạch, tăng 10,56% so cùng kỳ.

Công tác xây dựng NTM tiếp tục được các ngành, các cấp tích cực triển khai thực hiện. Đến nay, có 63 xã được công nhận xã đạt chuẩn NTM (trong đó, có 13 xã đạt chuẩn NTM nâng cao), 05 xã đạt 19 tiêu chí, 36 xã đạt 15-18 tiêu chí, 38 xã đạt 10-14 tiêu chí và không có xã đạt dưới 10 tiêu chí. Trung bình đạt tiêu chí trên xã là 16,43 tiêu chí.

Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Giá trị sản xuất CN-TTCN: Ước đạt 8.800 tỷ đồng (Giá so sánh 2010), tăng 7,32% so cùng kỳ và đạt 22,98% kế hoạch. Thương mại - dịch vụ - ngân hàng: Tình hình thị trường trên địa bàn tỉnh khá sôi động; các đơn vị sản xuất, kinh doanh mua bán đã chủ động dự trữ, bổ sung hàng hóa để đảm bảo đầy đủ số lượng, đa dạng chủng loại, phong phú, đảm bảo phục vụ tốt cho nhu cầu mua sắm của người dân trong tỉnh. Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) tiếp tục được tập trung triển khai thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh có 131 sản phẩm OCOP trong đó có 67 sản phẩm 3 sao, 64 sản phẩm đạt 4 sao (trong đó có 16 sản phẩm tiềm năng 5 sao).

Hoạt động xuất nhập khẩu: Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 344,08 triệu USD, tăng 7,04% so với cùng kỳ⁽³⁾ và đạt 22,94% so với kế hoạch; lũy kế thực hiện từ đầu nhiệm kỳ đến cuối Quý I/2022 ước đạt 1.592 triệu USD, đạt 15,92% chỉ tiêu KH 2021-2025 (KH 10.000 triệu USD). Các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu có tăng khá so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 148,36 triệu USD, giảm 30,89% so với cùng kỳ và đạt 18,55% kế hoạch.

⁽¹⁾ trong đó, khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 2,11%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 9,7%; khu vực dịch vụ tăng 7,9%.

⁽²⁾Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến thời tiết, duy trì công tác đo độ mặn tại các cửa sông để thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin truyền thông.

⁽³⁾Doanh nghiệp FDI đạt 263,83 triệu USD, tăng 7,1%; doanh nghiệp trong nước đạt 80,24 triệu USD, tăng 6,93%.

Hoạt động tín dụng ngân hàng ổn định, an toàn, tăng trưởng tích cực hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế. Tổng vốn huy động đến cuối quý I/2022 ước đạt 49.500 tỷ đồng, tăng 6,1% so đầu năm; tổng số tiền cho vay ước đạt 19.500 tỷ đồng, tăng 20,9% so cùng kỳ; dư nợ ước đạt 49.880 tỷ đồng, tăng 5,1% so đầu năm.

Ước thực hiện thu NSNN trên địa bàn trong quý I/2022 là 1.310,86 tỷ đồng, đạt 24,76% dự toán Trung ương giao, 23,3% dự toán địa phương phân đấu và bằng 67,3% so cùng kỳ. Ước tổng chi ngân sách địa phương 2.390,39 tỷ đồng, đạt 21,81% dự toán Trung ương giao, 21,18% dự toán địa phương phân đấu, tăng 17,67% so cùng kỳ; trong đó, chi thường xuyên đạt 20,23% dự toán, chi đầu tư phát triển đạt 24,97% dự toán.

Ước giải ngân vốn đầu tư công trong quý I/2022 đạt 24,97% kế hoạch, tăng 22,4% so cùng kỳ. Hoạt động của các dự án FDI cơ bản phục hồi hoạt động ổn định, tổng số lao động làm việc tại các doanh nghiệp FDI trong và ngoài KCN khoảng 34.568 người. Vốn giải ngân thực hiện các dự án FDI tính đến tháng 3 ước đạt 10,28 triệu USD, tăng 12,72% so cùng kỳ. Trong quý, có 38 đoàn nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu các cơ hội hợp tác đầu tư, tỉnh đã hỗ trợ 176 lượt nhà đầu tư/doanh nghiệp.

Giáo dục và đào tạo: Hoàn thành việc tổ chức họp sơ kết để đánh giá kết quả học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2021-2022 đối với các cấp học. Đã hoàn chỉnh Đề án thành lập Trường Đại học Tây Nam Bộ gửi Trường Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh để trình Bộ GD&ĐT. Công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ quan, đơn vị, trường học được tập trung thực hiện nghiêm túc, đảm bảo hiệu quả; hiện học sinh các cấp học đã quay lại trường học trực tiếp, tỷ lệ học sinh đi học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục ổn định và ngày càng tăng.

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được củng cố và hoàn thiện. Công tác khám và điều trị bệnh cho người dân được duy trì thực hiện tốt, công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh đạt 49,11%. Tiếp tục tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; tính từ đầu năm đến ngày 22/02/2022, tỉnh đã ghi nhận 13.465 trường hợp dương tính SARS-CoV-2, đã điều trị khỏi 24.447 trường hợp, tử vong 208 trường hợp; lũy kế từ 30/01/2020 đến ngày 22/02/2022, ghi nhận 42.966 trường hợp dương tính SARS-CoV-2, đã điều trị khỏi 41.827 trường hợp, tử vong 401 trường hợp.

Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm được tập trung thực hiện; giải quyết việc làm 5.826 người, đạt 29,13% kế hoạch, tăng 2,86% so cùng kỳ; có 148 lao động trúng tuyển đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, trong đó có 02 lao động xuất cảnh, đạt 0,1% kế hoạch. Công tác giảm nghèo được triển khai đồng bộ với nhiều hoạt động thiết thực tính đến cuối năm 2021, toàn tỉnh còn 17.060 hộ nghèo, tỷ lệ 4,26%, 16.996 hộ cận nghèo, tỷ lệ 4,24%. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi người có công; chăm lo tết cho nhân dân; hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định. Hoàn thành công tác tuyển quân năm 2022 với 1.300 công dân, đạt 100% kế hoạch.

2. CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP DANH NHÂN VĂN HÓA NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU LÀ TẤM GƯƠNG SÁNG CHO NHIỀU THẾ HỆ NOI THEO

Đặng Văn Tuấn - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Cụ Đồ Chiểu tuy chỉ sinh sống ở Bến Tre vốn vẹn 26 năm cuối đời, lúc đã mù lòa nhưng những giá trị tinh thần, đạo đức mà ông chuyên tải, trao truyền vẫn luôn sáng ngời. Hơn trăm năm nay, người dân Bến Tre nói riêng, Nam Bộ và cả nước nói chung luôn ngưỡng vọng, xem ông không chỉ là thầy thuốc, thầy giáo, nhà thơ yêu nước mà trên hết là một nhà văn hóa lớn, nêu tấm gương sáng cho nhiều thế hệ. Ông là tiêu biểu cho nhân cách Việt Nam trong thời kỳ đất nước đầy biến cố, đau thương, nhưng vô cùng oanh liệt ở cuối thế kỷ XIX.

Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh miền Nam vừa hoàn thành quá trình khản hoang, ổn định cuộc sống chưa được bao lâu thì loạn Lê Văn Khôi nổ ra năm 1833, trong vòng ba năm kết thúc với hơn 1.500 người liên quan gồm già, trẻ, bé lớn đều bị xử tử. Nguyễn Đình Chiểu sớm chứng kiến cảnh tang thương, đổ nát của chiến tranh, loạn lạc nên sớm thấu hiểu nỗi đau này. Trưởng thành trong sự chăm nom, giáo dục chu đáo của thân mẫu, được thầy đồ là học trò của Nghè Chiêu, mà Nghè Chiểu là học trò của cụ Võ Trường Toản giáo dục nên đã sớm hình thành trong ông một tư tưởng và nhân cách văn hóa. Nên khi hay tin mẹ qua đời, ông bỏ kỳ thi quan trọng nhất trong đời mất gần sáu năm ròng ôn thi và chờ đợi, lập tức quay về chịu tang mẹ. Dọc đường bị mù mắt, nhưng ông không bi lụy mà chú tâm học nghề thuốc để sau này trở thành một danh y hành nghề bằng một tinh thần nhân văn cao cả: *“Đứa ăn mày cũng trời sinh, Bệnh còn cứu đừng thuốc dành cho không”*.

Bước vào đời trong nghịch cảnh, bị phụ bạc rồi phải sống trong bối cảnh đất nước bị thực dân Pháp từ đánh chiếm đến đô hộ nhưng không vì thế mà ông buông xuôi, ngược lại luôn vươn lên, vượt qua số phận. Ông sống lạc quan, thủy chung, trong sạch, thanh cao, “trong sự tôn kính đầy đủ của các môn đệ và sự quý mến của

đồng bào”. Đó là thái độ sống có văn hóa và nhân cách sống cao đẹp của ông.

Hình ảnh và chí hướng của ông được hoá thân vào đứa con tinh thần của mình là chàng Lục Vân Tiên trong tập truyện thơ cùng tên được sáng tác khoảng năm 1851. Ngay từ khi ra đời, tác phẩm đã có ảnh hưởng sâu đậm trong đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, tác động mạnh mẽ đến tinh thần yêu nước, yêu chính nghĩa, ghét hung tàn, trân trọng đức hạnh người con gái,... của người dân Nam Bộ nói riêng, cả nước nói chung. Truyện thơ theo thể lục bát có vần điệu, lớp lang, kết thúc có hậu, vừa dễ nhớ lại vừa thu hút người thưởng thức. Tính đại chúng của nó đã làm sản sinh ra hình thức diễn xướng mới ở Nam Bộ - nói thơ Vân Tiên mà đến nay các cụ cao niên vẫn thường hay ngâm ngợi. Không những được tái bản nhiều lần với nhiều thứ tiếng (Pháp, Anh, Nga,...), tác phẩm Lục Vân Tiên còn đi vào các loại hình văn học, thơ ca dân gian, cải lương,... Đặc biệt, tác giả Trần Phong Sắc còn dựa vào truyện để sáng tác và xuất bản thêm tập truyện *Hậu Vân Tiên diễn ca* (Sài Gòn, 1925), tác giả Nguyễn Bá Thời viết *Hậu Vân Tiên* (Sài Gòn, 1932), tác giả Hoàn Sơn cũng có tập *Hậu Vân Tiên* (Sài Gòn, 1933),... để viết tiếp câu chuyện, cung cấp cho người đọc thêm nhiều nội dung mới đầy hấp dẫn.

Kể từ khi thực dân Pháp xâm lược Nam kỳ (1859), ông cùng các nhà nho trong nhóm Bạch Mai thi xã và các sĩ phu yêu nước khởi xướng phong trào “ty địa” độc đáo. Giặc chiếm Gia Định, ông cùng gia đình về quê vợ ở Thanh Ba (Cần Giuộc). Rồi ba tỉnh miền Đông Nam kỳ rơi vào tay Pháp, ông một lần nữa “ty địa” về Ba Tri và sống cho đến cuối đời. Nội dung và ngòi bút sáng tác thơ văn của ông lúc bấy giờ chuyển sang thơ văn yêu nước có tác dụng hiệu triệu anh hùng nghĩa sĩ, kể cả nông dân đứng lên chống giặc mà giá trị tinh thần của nó làm người nghe không khỏi liên tưởng đến *Hịch tướng sĩ* của Trần Quốc Tuấn hay *Bình ngô Đại cáo* của Nguyễn Trãi qua các tác phẩm như: *Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc*, *Văn tế nghĩa sĩ trận vong Lục tỉnh*,... Chính những án văn bất hủ ấy đã phần nào thôi thúc, dẫn đến cuộc chiến đấu anh dũng lạ thường của quân dân Nam kỳ trong hai thập niên đầu thực dân Pháp xâm lược nước ta. Đặc biệt, hai câu thơ của cụ đã trở thành tuyên ngôn nghệ thuật bất hủ: *Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm/ Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà*”. Con thuyền chở đạo ấy không chỉ đánh thẳng vào bọn xâm lược và lũ tay sai bán nước mà còn đánh vào “quân tả đạo” vào “bọn bạch quỷ”, vào “lũ ăn dơ tanh rình”, ...

Chính vì vậy, có thể khẳng định, tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu không chỉ dừng lại ở giá trị nghệ thuật, văn chương thông thường mà hàm chứa trong đó là cả một ý thức hệ tư tưởng yêu nước thương dân, ưu thời mẫn thế, đau nỗi đau của thời cuộc, lo nỗi lo chung của đất nước và nhân dân. Tác phẩm của ông đại diện cho giới sĩ phu yêu nước, ca ngợi những gương anh hùng nghĩa sĩ hy sinh vì nước, hiệu triệu “dân ấp, dân lân, mền nghĩa làm quân chiêu mộ” đứng lên chống giặc. Vì vậy, giá trị của nó không chỉ dừng lại ở một giai đoạn lịch sử, tiếng nói của ông không còn là của cá nhân nữa mà là tiếng nói của thời đại khi lớp lớp anh hùng nghĩa sĩ đứng lên quyết chống giặc tới cùng: *“Một trận nghĩa đánh Tây, thân tuy mất tiếng vang như mõ”*; *“Tinh thần hai chữ phau sương tuyết/ Khí phách ngàn thu rờ núi non”*, cho nên: *“Trận giặc hè Đình Mão năm xưa, bao thế hệ đều nhớ về Gò Trụi. Nay đất nước quân thù sạch bóng, đất Ba Tri còn mãi tiếng anh hùng”* (Nguyễn Văn Châu).

Đối với thực dân Pháp, ông “ghét thói mọi như nhà nông ghét cỏ”, chống giặc triệt để, đánh địch toàn lực bằng tất cả lực lượng quân sự, văn hóa và văn chương, đánh từ vũ khí vật chất đến vũ khí tinh thần, đánh từ khi còn sống cho đến cả lúc đã chết (“sống đánh giặc, thác cũng đánh giặc, linh hồn theo giúp cơ binh, muôn kiếp nguyện được trả thù kia...”) cho đến khi nào đánh tan giặc, cuộc sống trở lại bình thường mới thôi: *“Chừng nào thánh đế ân soi thấu/ Một trận mưa nhuần rửa núi sông”*; *“Ngày nào trời đất an ngôi cũ/ Mừng thấy non sông bật gió Tây”*; *“Sau thời Thúc Quý tan mây/ Sông trong biển lặng mắt thầy sáng ra”*,...

Khi đất nước đã rơi vào tay giặc, không thể tiếp tục đi “ty địa”, ông ở lại Bến Tre nêu một tấm gương sáng về tinh thần bất hợp tác: *“Sự đời thà khuất đôi tròng thịt/ Lòng đạo xin tròn một tấm gương”*. Thực dân Pháp quý quyết biết ông có uy tín lớn trong nhân dân, nhiều lần muốn lôi kéo, dụ dỗ nhưng ông vẫn một mực cự tuyệt và khi chúng nêu ý định trả lại đất cho ông thì ông khẳng khái từ chối: *“Đất chung đã mất, đất riêng còn có được sao?”*. Câu nói ấy đã lột tả bản chất xâm lược phi nghĩa và ý định đê hèn của chúng.

Nói chí thầy, học trò là Lê Văn Nghiêm lãnh đạo nghĩa quân chống Pháp ở Mỏ Cày; các ông Lê Văn Hiệp (pháp danh Lê Khánh Hoà), Hoàng Hữu Đạo (pháp danh Thích Khánh Thông) cũng trở thành những nhà Phật học có ích cho đời, cho đạo. Những môn sinh khác thì noi gương thầy dạy học, bốc thuốc chữa bệnh cho dân,... Các con cháu (kể cả cháu rể nhiều đời) của ông cũng trở thành những tên tuổi lớn, được nhiều người biết đến như Sương Nguyệt Anh, Nguyễn Đình Chiêm, Mai Văn Ngọc, Phan Văn Hùm,...

Nguyễn Đình Chiểu tuy mù mắt nhưng sáng lòng, sống, chiến đấu và dựa vào truyền thống tốt đẹp của

dân tộc, coi đó cứu cánh cho tư tưởng, hành động và sáng tác của mình. Chính vì thế, Nguyễn Đình Chiểu tuy sống một đời nhưng di sản truyền đến muôn đời. Giá trị tư tưởng, nhân cách sống của ông tuy là của một con người, mà ở đây còn là con người khiêm khuyết về thể chất nhưng trở thành là di sản đại diện của một thế hệ ở thời kỳ đất nước đau thương nhưng vĩ đại. Đạo đức, văn hóa của cá nhân ông đã hòa quyện thành đạo đức của cả dân tộc không chỉ ở thời đại ông mà cho đến sau này và cả hôm nay. Nó từ lâu đã trở thành phương châm sống, chiến đấu của nhân dân ta, trong đó có người Bến Tre. “Ông là tấm gương tiêu biểu cho các thế hệ người Bến Tre về tinh thần yêu nước và đạo lý làm người” (Nguyễn Văn Châu). “Tên tuổi, sự nghiệp của Nguyễn Đình Chiểu gắn liền với quê hương Đồng Khởi. Nhà thơ đã để lại trên mảnh đất này một di sản văn hóa truyền thống sáng ngời tinh thần yêu nước và tư tưởng nhân nghĩa nằm trong nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa đầy tự hào của dân tộc ta” (Đoàn Tử). Vì thế, nhân dân ta có câu ca dao: “Quê hương Đồ Chiểu rạng ngời, Tinh thần cách mạng đỏ trời vàng sao”.

Nguyễn Đình Chiểu là người tựu trung đầy đủ trung - hiếu - tiết - nghĩa, đạo làm người và đạo trừ gian do ông khởi xướng, trao truyền đã đi vào lịch sử dân tộc như những bản hùng ca tuy có phần bi tráng nhưng rất đáng tự hào. Đúng như nhận định của cố Giáo sư, Nhà giáo nhân dân Trần Văn Giàu: “...trung hiếu vẹn toàn; ông là người đem tài văn chương lỗi lạc của mình để ca ngợi quân chúng ái quốc. Đồ Chiểu là nhà thơ có tài nhất và có tác dụng nhất của thời kỳ cận đại trong lịch sử Việt Nam”. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng trong bài viết tháng 7/1963 cũng từng khẳng định: “Nguyễn Đình Chiểu là một nhà thơ yêu nước mà tác phẩm là những trang bất hủ ca ngợi cuộc chiến đấu oanh liệt của nhân dân ta chống bọn xâm lược phương Tây ngay buổi đầu lúc chúng đặt chân lên đất nước chúng ta... Và những tác phẩm đó, ngoài giá trị văn nghệ, còn quý giá ở chỗ nó soi sáng tâm hồn trong sáng và cao quý lạ thường của tác giả, và ghi lại lịch sử của một thời khổ nhục nhưng vĩ đại!... Nhân kỷ niệm ngày mất của Nguyễn Đình Chiểu (3-7-1888), trong lòng chúng ta, chúng ta hãy đốt một nén hương để tưởng nhớ người con vinh quang của dân tộc”.

Còn nhớ, tháng 4/1966, nhà thơ Lê Anh Xuân, trong thời gian công tác ở quê hương đã đến viếng mộ nhà thơ - “chiến sĩ cách mạng” Nguyễn Đình Chiểu và sáng tác bài thơ *Nhìn về An Đức*, trong đó có đoạn: “...*Tôi nhìn về An Đức/ Mộ Đồ Chiểu còn nằm trong vùng giặc/ Chúng giam nhà thơ bằng dây thép gai/ (Vì nhà thơ cũng là người kháng chiến)... Tôi nhìn về An Đức/ Tháp thoáng dưới trăng xa / Bóng những người du kích/ Đang lặn sâu vào vùng địch / Đêm nay họ nằm cạnh nhà thơ*”. Hay nhà cách mạng Trần Bạch Đằng với bút danh Hưởng Triều khi chuẩn bị vào Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968) đã cảm tác: “*Dưới hầm đọc Lục Vân Tiên/ Còn nghe vó ngựa bình Phiên thuở nào/ Tàu dừa gió động xôn xao/ Như hồn Đồ Chiểu trăng sao hiện về... Đọc Vân Tiên giữa Thu Đông/ Mùa xuân sắp đến chiến công lấy lòng*”, v.v..

Cuộc đời và sự nghiệp của Nguyễn Đình Chiểu là tấm gương sáng, là niềm tự hào của nhiều thế hệ không những đối với người Bến Tre mà còn của cả nước Việt Nam. Từ thời đại của mình, ông đã tiên phong nêu cao địa vị và tác dụng của văn học nghệ thuật, người cầm bút thực sự trở thành là người chiến sĩ trên mặt trận văn hóa và tư tưởng. Cho đến hôm nay, ông là một trong số ít nhà văn hóa tiêu biểu của nước ta được tổ chức UNESCO vinh danh và cũng là nhà văn hóa lớn đầu tiên của vùng đất Nam Bộ được vinh danh ở tầm vóc thế giới.

3. KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ LÊ VĂN LƯƠNG (28/3/1912 - 28/3/2022)

Đồng chí Lê Văn Lương tên thật là Nguyễn Công Miều, sinh ngày 28/3/1912 trong gia đình nho học, tại xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Tiếp thu truyền thống yêu nước của quê hương, dân tộc, ngay từ khi còn trẻ tuổi, đồng chí Lê Văn Lương đã giác ngộ cách mạng và tham gia các hoạt động yêu nước. Đồng chí được Đảng và Bác Hồ giao nhiều trọng trách: Ủy viên dự khuyết Xứ ủy Nam Bộ năm 1945, Bí thư Văn Phòng Thường vụ Trung ương Đảng năm 1947, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương từ năm 1948 - 1954 và từ năm 1973 - 1976, Giám đốc Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc Trung ương từ năm 1949 - 1956, Phó trưởng Ban Tổ chức Trung ương từ năm 1957 - 1959, Bí thư Thành ủy Hà Nội từ năm 1976 - 1986. Đồng chí Lê Văn Lương là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng các khóa II, III, IV, V; Ủy viên Bộ Chính trị khóa II, khóa IV; Bí thư Trung ương Đảng khóa III; là đại biểu Quốc hội khóa VI và khóa VII. Dù ở bất cứ cương vị công tác nào, đồng chí đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, đồng chí đã nêu cao tấm gương trong sáng: với kẻ thù - hiên ngang, bất khuất; với công việc - tận tụy, trung thành, liêm chính, đặt lợi ích cách mạng lên trên hết và trước hết; với đời sống của dân - chăm lo thiết thực cụ thể; với đồng chí - khiêm nhường, chu đáo, gần gũi thân tình; đối với bản thân - một gương sáng về tự phê bình, một nếp sống trong sáng, giản dị và khoan dung. Khi được phân công phụ trách công tác tổ chức của Trung ương Đảng, đồng chí đã có nhiều cống hiến quan trọng trong

công tác xây dựng Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo cách mạng trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta. Với cương vị Bí thư Thành ủy Hà Nội trong suốt 10 năm từ khi đất nước thống nhất đến năm 1986, đồng chí đã cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp xây dựng Thủ đô, chăm lo cuộc sống của nhân dân thành phố... Đồng chí Lê Văn Lương đã để lại cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm quý báu trên các lĩnh vực công tác.

Trong gần 70 năm hoạt động cách mạng, với gần 15 năm bị thực dân giam cầm, bị tra tấn dã man, tàn bạo, bị đầy đọa khắc nghiệt, đồng chí Lê Văn Lương luôn giữ vững khí tiết người cộng sản; thể hiện tấm gương mẫu mực, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, luôn trung thành, tận tụy với Đảng, với Tổ quốc, hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ Nhân dân. Đồng chí là một cán bộ có ý thức tổ chức kỷ luật cao, sống trung thực, giản dị, hòa nhã với mọi người, luôn tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng chí, của Nhân dân. Với những hoạt động và cống hiến đối với Đảng, cách mạng và dân tộc, đồng chí Lê Văn Lương đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng và nhiều huân, huy chương cao quý khác. Cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Lê Văn Lương đã để lại những tình cảm tốt đẹp đối với đồng chí, đồng nghiệp và quần chúng nhân dân. Đồng chí là một người cộng sản kiên cường, dũng cảm, trung thực, một người lãnh đạo, người đồng chí mẫu mực, đạo đức cách mạng trong sáng, chí công vô tư, một người con ưu tú của dân tộc Việt Nam.

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Lê Văn Lương (28/3/1912 - 28/3/2022), là dịp để chúng ta tìm hiểu sâu sắc hơn về cuộc đời, sự nghiệp hoạt động cách mạng vẻ vang và những cống hiến to lớn của đồng chí đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh các cấp ủy đảng đang tích cực tổ chức học tập, quán triệt, triển khai, quyết tâm đưa Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” vào cuộc sống; góp phần động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân cả nước, hăng hái thi đua học tập, nghiên cứu, lao động sản xuất, thực hành sáng tạo, làm nhiều việc tốt. Đồng thời, đây cũng là dịp để chúng ta tuyên truyền, cổ vũ các tầng lớp nhân dân tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và những học trò xuất sắc của Người, trong đó có đồng chí Lê Văn Lương.

Để tôn vinh, tri ân công lao, đóng góp to lớn của đồng chí Lê Văn Lương đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp, công lao, đóng góp to lớn của đồng chí Lê Văn Lương đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hai là, công tác tuyên truyền về đồng chí Lê Văn Lương phải bảo đảm đúng định hướng, hiệu quả. Bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú gắn với các hoạt động thiết thực, cụ thể, các nội dung tuyên truyền cần cô vũ, động viên thế hệ hôm nay tiếp tục học tập, rèn luyện, noi theo.

Ba là, tích cực đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đời, sự nghiệp và những cống hiến to lớn của đồng chí Lê Văn Lương đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta.

Ban Tuyên giáo Trung ương

4. KỶ NIỆM 91 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH (26/3/1931 – 26/3/2022): THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRONG VIỆC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CHO ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN HIỆN NAY

Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (tháng 01/2021) tiếp tục chỉ ra 4 mối nguy cơ, thách thức lớn đối với sự tồn vong của Đảng, của chế độ, trong đó, nguy cơ “các thế lực thù địch tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta” vẫn còn hiện hữu, đã và đang tác động sâu sắc đến đời sống xã hội, tâm tư, tình cảm của quần chúng, đặc biệt là tầng lớp thanh niên – chủ nhân tương lai của đất nước. Khắc phục và ngăn ngừa nguy cơ trên, toàn hệ thống chính trị đã có nhiều giải pháp như tuyên truyền, giáo dục thuyết phục và kể cả chế tài bằng pháp luật. Trong đó, vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong giáo dục lý tưởng, tăng cường đề kháng cho Đoàn viên và thanh niên là hết sức quan trọng và cấp bách, đặc biệt là trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin hiện nay.

Lý tưởng (cũng chính là lý tưởng sống) được hiểu là mục đích tốt đẹp mà mỗi con người muốn hướng tới. Lý tưởng là động lực to lớn giúp con người ta vượt qua những khó khăn, thử thách chông gai trong cuộc sống để thực hiện những ước mơ, hoài bão của mình. Người có lý tưởng cao đẹp là người luôn có ý chí nghị

lực biết vươn lên và hướng tới những điều tích cực, hoàn thiện và phát triển bản thân mình. Phạm trù lý tưởng trong bài viết này, là “lý tưởng cách mạng”. Thanh niên là đối tượng đầu tiên mà chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn để bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đấu tranh để bảo vệ độc lập dân tộc. Nhờ vậy mà các thế hệ thanh niên hi sinh tuổi thanh xuân của mình để chiến đấu cho độc lập, tự do của Tổ quốc và đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình.

Trong Di chúc, ngay sau phần nói về Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”*. Người nhấn mạnh: *“Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”*”.

Thấm nhuần và thực hiện những chỉ dẫn của Người, Đảng ta luôn đánh giá cao vai trò, vị trí của thanh niên trong các giai đoạn của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Chăm lo, phát triển thanh niên vừa là mục tiêu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước. Nếu lý tưởng sống thế hệ thanh niên trước đây là hi sinh tuổi thanh xuân của mình cho độc lập tự do của Tổ quốc, thì hôm nay là một lòng yêu nước; tự cường dân tộc; kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đoàn viên, thanh niên phải ra sức học tập rèn luyện để có đủ phẩm chất và năng lực để thực hiện lý tưởng cao đẹp đó.

Phát huy truyền thống cách mạng của các thế hệ đi trước, trong sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế ngày nay, thế hệ thanh niên tiếp tục là lực lượng xung kích trên tất cả các mặt trận quân sự, kinh tế, chính trị, văn hoá, đối ngoại...; xuất hiện ngày càng nhiều những tấm gương sáng điển hình, tiêu biểu trên các lĩnh vực. Lớp lớp thanh niên, sinh viên tình nguyện đã không ngại khó khăn, gian khổ để đến với đồng bào vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng để có các hoạt động thiết thực giúp đỡ bà con như: dạy học, làm lại nhà cửa, khám chữa bệnh cho bà con... Nhiều trí thức trẻ trong các lĩnh vực kinh tế – xã hội đã về những nơi khó khăn cầm tay, chỉ việc, giúp bà con nông dân, người dân phát triển kinh tế, thoát nghèo... Những việc làm và hoạt động của thanh niên được thể hiện rõ nhất ở các phong trào hành động cách mạng: *“Thanh niên tình nguyện”*, *“Tuổi trẻ sáng tạo”*, *“Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”*... đã để lại những dấu ấn sâu đậm trong lòng thế hệ trẻ và Nhân dân cả nước; góp phần làm thay đổi thái độ và nhận thức chính trị của thanh niên.

Ngay trên quê hương Đồng Khởi, trong năm 2021 vừa qua, với quyết tâm chính trị cao nhất, tổ chức Đoàn, Hội các cấp trong toàn tỉnh đã có nhiều nỗ lực, linh hoạt, sáng tạo trong việc triển khai thực hiện chương trình công tác năm với chủ đề *“Tuổi Trẻ Bến khởi nghiệp, lập nghiệp và tham gia xây dựng Bến Tre xanh”*, đã đạt được những kết quả khá toàn diện trên các mặt công tác, tạo khí thế thi đua sôi nổi và dấu ấn tốt đẹp trong lòng đồng bào đoàn viên, thanh thiếu nhi và người dân tình nhà. Những thành quả đạt được tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của tổ chức đoàn, hội trong việc tham gia phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giữ vững an ninh, quốc phòng và đặc biệt là tham gia mặt trận phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 trên địa bàn tỉnh, tổ chức diu dắt đoàn viên, thanh niên thực hiện lý tưởng cách mạng của mình. Nhiều tập thể, cá nhân điển hình đã được tuyên dương, là tấm gương sáng cho thế hệ thanh niên Bến Tre khắc phục khó khăn, chung tay phát triển quê hương, góp phần thực hiện lý tưởng cao đẹp.

Bên cạnh những yếu tố tích cực, hiện nay vẫn còn một bộ phận thanh niên thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống buông thả, sa vào chủ nghĩa cá nhân, thực trạng đáng báo động hiện nay là sự xuống cấp đạo đức xã hội đã và đang trở nên trầm trọng ở một bộ phận thanh niên. Sự phai nhạt lý tưởng cách mạng và suy thoái về đạo đức, lối sống, một mặt ảnh hưởng đến tương lai của chính họ, gây cản trở sự phát triển lành mạnh của xã hội, bền vững của đất nước; mặt khác dễ bị các thế lực thù địch khai thác, lợi dụng để tiến hành chiến lược “diễn biến hòa bình”, hòng chống phá và ngăn chặn sự phát triển của cách mạng Việt Nam.

Với tầm nhìn chiến lược, Đảng Cộng sản Việt Nam và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã có những biện pháp quyết liệt, mang tầm chiến lược để tăng cường hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cho đoàn viên, thanh niên hiện nay. Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”* khẳng định, công tác thanh niên là vấn đề sống còn của dân tộc; Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030”* là sự cụ thể hóa, tiếp nối tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng trong các giai đoạn trước, phát huy vai trò xung kích của thanh niên để tham gia xây dựng,

phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Từ tinh thần của Chỉ thị 42, để công tác giáo dục lý tưởng (*lý tưởng cách mạng*) cho đoàn viên, thanh niên trong thời gian tới đạt hiệu quả cao, cần tập trung một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nhận thức đúng, đầy đủ tính cấp bách và tầm quan trọng của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, từ đó xác định trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác này.

Đầu tư cho giáo dục, trong đó, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ là đầu tư cho tương lai của đất nước; tạo điều kiện tối đa cho thế hệ trẻ học tập, lao động, cống hiến, là lực lượng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kế tục xứng đáng sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục và vận động toàn xã hội thấy được ý nghĩa, vai trò, sự cần thiết của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng; lãnh đạo cấp uỷ, tổ chức đảng và chính quyền định kỳ gặp gỡ, đối thoại, nắm bắt tâm tư, tình cảm, định hướng tư tưởng, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng chính đáng và chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của thế hệ trẻ.

Thứ hai, xây dựng môi trường lành mạnh, tạo điều kiện để thế hệ trẻ học tập, rèn luyện, phấn đấu, trưởng thành.

Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến thanh niên; tăng cường giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật liên quan. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách liên quan đến công tác giáo dục thanh niên.

Tăng cường quản lý văn hoá, thông tin, kịp thời ngăn chặn các sản phẩm văn hoá độc hại, thông tin sai trái tác động đến nhận thức, tư tưởng, tình cảm của thế hệ trẻ, nhất là qua các trang mạng xã hội, trang web phản động, đồi trụy; có cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ quan văn hoá sáng tác và phổ biến tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật, góp phần định hướng, giáo dục chính trị, tư tưởng; từng bước tăng ngân sách đầu tư cho sự nghiệp giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ.

Tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, tạo chuyển biến trong phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội (nhất là ma tuý, mại dâm, mê tín dị đoan), an toàn giao thông, bảo vệ môi trường sống, bảo đảm cho thế hệ trẻ được an toàn trong cuộc sống, học tập, vui chơi.

Thứ ba, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ.

Đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ thanh niên; cùng với nhà trường giáo dục hình thành nhân cách và trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho thế hệ trẻ phát triển toàn diện. Nhân rộng giá trị hình mẫu thanh niên Đồng Khởi mới “*Yêu nước - Bản lĩnh - Hiếu thảo - Tình nguyện*”. Tạo điều kiện để các tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong trường học phát huy vai trò, ảnh hưởng và tích cực tham gia quá trình giáo dục toàn diện học sinh, sinh viên.

Thứ tư, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên.

Tăng cường giáo dục chính trị cho thế hệ trẻ; thường xuyên trao đổi, đối thoại với thế hệ trẻ, kịp thời nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng, định hướng dư luận xã hội trong thanh niên, nhất là ở các địa bàn nhạy cảm; kịp thời đấu tranh, phê phán, uốn nắn nhận thức lệch lạc, biểu hiện sai trái trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên.

Đề cao vai trò nêu gương của cán bộ Đoàn, Hội, nhân rộng điển hình tiên tiến gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy tinh thần tự học tập, rèn luyện, phấn đấu trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

5. LAN TỎA TINH THẦN “ĐỒNG THUẬN - SÁNG TẠO - PHÁT TRIỂN” VÀ THI ĐUA “ĐỒNG KHỞI MỚI” TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ

*** Đảng bộ Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh**

Phát huy những kết quả đạt được trong thực hiện chủ đề “Đồng thuận - Sáng tạo” và phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” năm 2021, Đảng uỷ Khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh quan tâm lan tỏa tinh thần “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” và phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” tạo sự đồng thuận trong toàn Đảng bộ Khối. Xây dựng tâm thế hành động ngay từ đầu năm; sáng tạo, quyết liệt trong tổ chức thực hiện nhằm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022, xây dựng các tổ chức đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, doanh nghiệp phát triển bền vững, góp phần phát triển kinh

tế - xã hội tinh nhà.

Đảng ủy Khối đã quyết liệt chỉ đạo các chi ủy, đảng ủy cơ sở và ban chấp hành các đoàn thể quán triệt, tuyên truyền sâu, rộng tinh thần “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối biên soạn tài liệu sinh hoạt chi bộ tháng 1, tháng 2 năm 2022, tăng cường tuyên truyền trên Website của Đảng bộ Khối; đưa nội dung này vào cuộc thi trực tuyến tìm hiểu nghị quyết đại hội đảng các cấp trên Website... Đến cuối tháng 01 năm 2022, tinh thần “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” đã lan tỏa đến các cấp ủy, tổ chức đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; tạo được khí thế mới, xung lực mới, nỗ lực, phấn đấu hơn nữa, quyết tâm vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết năm 2022 của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở đề ra.

Năm 2022, Đảng ủy Khối tiếp tục phát động phong trào thi đua “*Đồng Khởi mới*” đi vào chiều sâu, nền nếp, bài bản, có chất lượng và hiệu quả hơn.

Đối với cấp Đảng bộ Khối, thi đua xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh và đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, trong đó đã xác định “*Hai chân*” gồm: (1) Xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh; (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu. “*Ba mũi*” gồm: (1) Xây dựng chi bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; (2) Đổi mới phương thức lãnh đạo và công tác kiểm tra giám sát; (3) Xây dựng người cán bộ, đảng viên. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chọn 04 đơn vị làm điểm chỉ đạo thực hiện trong năm 2022. Cụ thể: Đảng bộ Văn phòng Tỉnh ủy: Điển hình thi đua xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh và đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu; Đảng bộ Công ty Điện lực Bến Tre: Điển hình thi đua xây dựng văn hóa doanh nghiệp; Chi bộ Ngân hàng Nhà nước: Điển hình thi đua ứng dụng công nghệ, chuyên đổi số nhằm nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước về tiền tệ, ngân hàng trên địa bàn và Chi bộ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp: Điển hình thi đua trở thành đơn vị quản lý dự án chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả.

Các cấp ủy cơ sở có thể lựa chọn thi đua thực hiện một trong những nội dung sau:

Thi đua trong công tác xây dựng Đảng: Thi đua thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức và hành động trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Quy định số 272-QĐ/TU, ngày 22/10/2021 của Tỉnh ủy quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên và tiêu chí đánh giá thực hiện trách nhiệm nêu gương. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các đoàn thể; phát huy vai trò nòng cốt trong triển khai sâu rộng phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, nhất là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Xây dựng, tăng số lượng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; tăng số lượng gương tập thể và cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giảm số tổ chức đảng yếu kém, giảm đảng viên vi phạm, bị xử lý kỷ luật. Thi đua xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch.

Thi đua xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp: Thi đua đẩy mạnh xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh toàn diện, doanh nghiệp phát triển bền vững; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đoàn thể; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức và người lao động đồng thuận, hưởng ứng thực hiện chủ trương xây dựng các công trình, dự án của tỉnh và tích cực tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Mỗi cán bộ, đảng viên thi đua gương mẫu đi đầu, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy, lôi cuốn công chức, viên chức và người lao động tự giác chấp hành chính sách, pháp luật, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, nhất là tự giác trong phòng chống dịch bệnh Covid-19, giữ gìn sự an toàn cho bản thân, gia đình, cơ quan và cộng đồng; giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách, thực thi công vụ “làm đúng, làm nhanh và làm tốt”.

Thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị: Thi đua thực hiện “Mục tiêu kép” (vừa khẩn trương phục hồi, phát triển nhanh và bền vững kinh tế - xã hội, vừa phòng, chống, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 theo hướng

thích ứng an toàn, linh hoạt); nỗ lực, quyết liệt triển khai công việc ngay từ đầu năm. Phần đầu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, đóng góp thiết thực nhiều hơn nữa, tiếp tục tạo chuyển biến mới trong việc nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đẩy nhanh tốc độ chuyển đổi số thực chất và hiệu quả, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin... Thi đua xây dựng phát triển văn hóa, con người Bến Tre phát triển toàn diện; gia đình hạnh phúc, tiến bộ.

6. TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Năm 2021, Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh đã chủ động triển khai linh hoạt các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội phù hợp với tình hình thực tế địa phương, thực hiện thắng lợi mục tiêu kép “vừa bảo đảm an ninh, trật tự, vừa phòng, chống dịch Covid-19”, tạo môi trường ổn định, an ninh, an toàn, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, Đảng ủy Công an tỉnh đã chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 16/12/2020 về việc tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự năm 2021, đồng thời, tham mưu Tỉnh ủy triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm như: Chương trình số 07-CTr/TU ngày 22/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 107-KH/TU, ngày 21/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới,... Qua đó, cấp ủy, thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương đã cụ thể hóa thành các đầu việc cụ thể để triển khai thực hiện phù hợp trên từng vùng địa bàn, lĩnh vực.

Năm 2021, công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh đạt một số thành tích nổi bật như: Phạm pháp hình sự được kéo giảm 96 vụ = 11,72% so với năm 2020, trong đó, tội phạm về trật tự xã hội giảm 117 vụ = 17,89%; tội phạm về kinh tế, chức vụ giảm 15 vụ = 42,86%; tội phạm về ma túy được tập trung đấu tranh, triệt xóa nhiều hơn 34 vụ = 26,36%. Tỷ lệ điều tra, khám phá án chung đạt 91,01%, riêng án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt tỷ lệ 96,49%.

Công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự được tăng cường, hoàn thành việc lắp đặt đường truyền, trang thiết bị tại 157 điểm kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện vượt chỉ tiêu Bộ Công an giao trong cao điểm tiếp nhận hồ sơ cấp Căn cước Công dân, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong thực hiện Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và căn cước công dân.

Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được củng cố và đi vào chiều sâu. Tổ chức hướng dẫn 100% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và ấp, khu phố, xã, phường, thị trấn đăng ký đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”. Xây dựng, củng cố nâng chất hoạt động 462 lượt Tổ Nhân dân tự quản, 68 lượt Hội đồng bảo vệ an ninh, trật tự, 484 lượt Đội Dân phòng; có nhiều mô hình dân vận khéo được củng cố, nhân rộng, phục vụ có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

Đặc biệt, phát huy vai trò của lực lượng tuyến đầu trên mặt trận phòng, chống dịch, với phương châm “chống dịch như chống giặc”, lực lượng Công an toàn tỉnh đã chủ động làm tốt vai trò tham mưu nòng cốt với cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 các cấp và trực tiếp thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Qua đó, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhì “Đã lập chiến công xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”.

Dự báo thời gian tới, dịch bệnh còn diễn biến phức tạp; tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và đời sống của người dân; tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng, nhất là tội phạm trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hoạt động tin dụng đen, tội phạm về ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao,... Trong bối cảnh đó, đòi hỏi lực lượng Công an các cấp phải nhận thức nhất quán quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu với quyết tâm chính trị cao nhất, ra sức nỗ lực phấn đấu, tập trung quyết liệt một số nội dung sau:

1. Phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, trọng tâm là Kế hoạch số 107-KH/TU, ngày 21/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre về thực hiện Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường

sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Chương trình số 07-CTr/TU của Tỉnh ủy về phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, giai đoạn 2020 - 2025...

2. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp, điều tra, xử lý các loại tội phạm, lấy phòng ngừa là chính, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội với phòng ngừa nghiệp vụ. Tập trung đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm về trật tự xã hội, kinh tế, tham nhũng, ma túy, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao; tăng cường rà soát, triệt phá các băng, nhóm tội phạm nguy hiểm và các điểm, tụ điểm tệ nạn cờ bạc, ma túy.... Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố từ tinh đến cơ sở. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, chấp hành nghiêm quy định pháp luật trong hoạt động điều tra, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là công tác quản lý cư trú, quản lý các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ... Khai thác tối đa hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dữ liệu căn cước công dân phục vụ phòng, chống tội phạm.

4. Đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và công tác dân vận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phòng, chống tội phạm, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng đơn vị, địa phương, lĩnh vực, địa bàn, nhất là tại cơ sở với phương châm “*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân*”, “*Công an tìm đến dân*”. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quan hệ phối hợp giữa lực lượng Công an với các lực lượng chức năng, nhất là Quân sự, Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Thuế, Quản lý thị trường... trong công tác phòng chống tội phạm.

5. Tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ huy; tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp lãnh đạo trong quản lý, điều hành theo hướng tập trung, sâu sát, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả. Thường xuyên sâu sát cơ sở, nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong nhận thức và hành động ngay từ cơ sở; tiếp tục thực hiện tốt phương châm “*trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo*”; kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các biểu hiện quan liêu, mất dân chủ, dân chủ hình thức và bệnh thành tích.

6. Tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng; tiếp tục sắp xếp, ổn định tổ chức, bộ máy mới theo quy định của Bộ Công an, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác, nhất là đối với lực lượng Công an chính quy ở cấp xã. Tăng cường và nâng cao tiềm lực vật chất, kỹ thuật, khoa học công nghệ, trang bị hiện đại, đồng bộ, bảo đảm tài chính, hậu cần, kỹ thuật, y tế phục vụ công tác thường xuyên, đột xuất của toàn lực lượng; chuẩn bị các nguồn lực cần thiết để xây dựng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Đảng ủy Công an tỉnh

7. CẢNH GIÁC VỚI BIẾN THỂ OMICRON

*** Tác hại của biến thể Omicron**

Thời gian gần đây, đại dịch Covid-19 do biến chủng Omicron gây ra trên thế giới vẫn tiếp tục diễn biến khó lường, đã lây lan trên 124 quốc gia và vùng lãnh thổ. Ở nước ta, số người mắc Covid-19 do biến thể Omicron tăng cao. Bộ Y tế nhận định thời gian tới, biến chủng Omicron có nguy cơ lây lan ra cộng đồng rất lớn, yêu cầu các địa phương không được chủ quan, cần xây dựng kịch bản ứng phó cụ thể.

Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long nhận định dịch Covid-19 chưa thể kiểm soát được hoàn toàn trong năm 2022, có thể xuất hiện các biến chủng mới nguy hiểm hơn. Số ca nhiễm có thể tăng nhanh, ngay cả khi đã tiêm vaccine.

Những nghiên cứu gần đây cho thấy Omicron có thể ít nghiêm trọng hơn so với Delta, tuy nhiên, người nhiễm biến thể cũng có thể có đầy đủ các triệu chứng từ bệnh nhẹ, không triệu chứng, đến các trường hợp cần phải nhập viện và có thể tử vong. Nhưng nếu lây lan diện rộng ở Việt Nam, số ca nhiễm tăng nhanh, sẽ dẫn đến quá tải hệ thống y tế, khiến số ca tử vong tiếp tục tăng lên; nhiều người nhiễm bệnh phải thực hiện cách ly, điều trị, không thể đi làm gây thiệt hại về kinh tế cho cá nhân, gia đình và xã hội. Bên cạnh đó, di chứng hậu Covid-19 sẽ gây ra những hậu quả khó lường, ảnh hưởng đến sức khỏe trong thời gian dài.

*** Chung tay phòng tránh**

Người dân cần nâng cao cảnh giác trước biến chủng Omicron, biện pháp hàng đầu ứng phó với Covid-19 hiện nay vẫn là thực hiện hiệu quả nguyên tắc 5K và đẩy nhanh tiến độ tiêm vaccine phòng Covid-19 mũi cơ bản, mũi bổ sung với các trường hợp đủ thời gian..., nhằm nâng cao miễn dịch cộng đồng. Đối với người nhập cảnh và gia đình phải thực hiện nghiêm việc khai báo y tế, hạn chế tiếp xúc với người xung quanh và

thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.

Các cơ quan trong hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, Nhân dân và doanh nghiệp tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác và không hoang mang, mất bình tĩnh trong phòng chống dịch Covid-19. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nghiêm các mục tiêu, yêu cầu, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, biện pháp, phương pháp đã được Đảng, Nhà nước đề ra nhất là Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các hướng dẫn của Bộ Y tế, các bộ, ngành có liên quan.

Đẩy mạnh và thần tốc hơn việc tiêm vaccine mũi thứ 3 cho người từ 18 tuổi trở lên, hoàn thành trong quý I/2022; tiêm mũi thứ 2 cho trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi, hoàn thành trong tháng 2 năm 2022. Chuẩn bị sẵn sàng mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện bảo quản, địa điểm, nhân lực để tiêm chủng cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi ngay sau khi được cung ứng vaccine.

Tổ chức tiêm vaccine an toàn, khoa học, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Bố trí các điểm tiêm chủng tập trung, lưu động, tại nhà một cách khoa học, hợp lý, linh hoạt để mọi đối tượng được tiêm chủng miễn phí, kịp thời, đúng quy định với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người” và “tiêm chủng vừa là quyền lợi, vừa là trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và đất nước”. Đặc biệt, quan tâm đến người cao tuổi, người có bệnh nền, người không đi lại được, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thể...; xây dựng ngay kế hoạch và đẩy mạnh tuyên truyền, vận động những người chưa tiêm hoặc chưa tiêm đủ, các bậc phụ huynh khẩn trương, tích cực cho con em tiêm chủng kịp thời.

Cả hệ thống chính trị và mỗi người dân chung tay nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự trang bị các kiến thức, tuân theo các quy định, cùng quyết tâm thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid -19 bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 để phục hồi nhanh và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

8. TÌNH HÌNH AN NINH TRẬT TỰ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THÁNG 02/2022

1. Tình hình an ninh chính trị cơ bản ổn định, trong tháng nổi lên một số vấn đề cần quan tâm:

Số quân chúng khiếu kiện ở các huyện tiếp tục đến trụ sở tiếp dân Thanh tra tỉnh yêu cầu gặp lãnh đạo (01 lượt với 17 quân chúng). Số quân chúng trên được cán bộ tiếp dân đón tiếp và ghi danh. Sau đó lực lượng chức năng đã vận động số quân chúng trên trở về địa phương.

Trên lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, phạm pháp hình sự: phát hiện 11 vụ (giảm 04 vụ so với tháng trước; trong tháng xảy ra 02 vụ, 09 vụ xảy ra trước đây nay xác định có tội phạm); gồm: 01 vụ mua bán trái phép chất ma túy, 01 vụ cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, 09 vụ trộm cắp tài sản; có 13 đối tượng phạm tội. Đã làm rõ 10 vụ - 13 đối tượng; đã khởi tố 11 vụ - 05 bị can.

Tội nạn xã hội phát hiện 08 vụ (tăng 01 vụ), 77 đối tượng vi phạm, gồm: 04 vụ đánh bạc, 04 vụ sử dụng trái phép chất ma túy. Tai nạn giao thông: 02 vụ, làm chết 02 người; 02 vụ chết treo cổ.

2. Kết quả công tác giữ gìn trật tự an toàn xã hội

- Triệt xóa 01 tụ điểm mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà số 240D, ấp Bình Thành, Bình Phú, thành phố Bến Tre. Tang vật: 01 túi nylon màu trắng có 02 viên nén màu tím; 12 túi nylon màu trắng chứa chất màu trắng; 01 túi nylon màu trắng chứa 42 viên nén màu tím; 01 túi nylon màu trắng chứa 14 viên nén màu tím và 02 viên nén màu xanh. Đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

- Triệt xóa 01 tụ điểm sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà cho thuê số 594E, ấp Phú Thành, Phú Hưng, thành phố Bến Tre. Phát hiện 20 đối tượng tụ tập, thử test ma túy phát hiện 15 đối tượng dương tính với chất ma túy. Đang củng cố hồ sơ xử lý.

- Triệt xóa 04 tụ điểm đánh bạc (Bình Phú: 01, Phú Hưng: 02, Phú Khương: 01); mời làm việc 39 đối tượng có liên quan. Tang vật tạm giữ gồm: 11 con gà trống, 7 bộ chĩa sắt, 02 cuộn băng keo chưa sử dụng, 03 cân điện tử, 07 giỏ đệm, 5 xe mô tô, 12 điện thoại đi động; tạm giữ tang vật trên người các đối tượng số tiền 111.700.000 đồng.

- Giải tán, phá rã 07 điểm tụ tập đánh bạc (đá gà: 02; đánh bài: 04; lắc bầu cua: 01), giáo dục tại chỗ 15 đối tượng, khoảng 28 đối tượng bỏ chạy.

- Công an thành phố phối hợp Phòng PC04 kiểm tra cơ sở kinh doanh Phòng trà Lam Sơn, Ấp 1, Sơn Đông, thành phố Bến Tre. Qua kiểm tra phát hiện có 03 phòng karaoke đang hoạt động có 16 đương sự có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy; tiến hành kiểm tra ma túy 16 đương sự trên phát hiện 11 đương sự (05 nam, 05 nữ) dương tính với ma túy. Vụ việc đang củng cố hồ sơ xử lý.

- Công an thành phố phối hợp Phòng PC06 kiểm tra cơ sở kinh doanh karaoke Út An, Khu phố Bình Khởi, Phường 6, thành phố Bến Tre. Qua kiểm tra phát hiện có 01 phòng karaoke đang hoạt động có 04 đương sự có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy; tiến hành kiểm tra ma túy 04 đương sự trên phát hiện 04 đương sự (03 nam, 01 nữ) dương tính với ma túy. Vụ việc đang củng cố hồ sơ xử lý.

- Công an thành phố phối hợp Phòng PC06 kiểm tra cơ sở kinh doanh karaoke Út An 3, Khu phố Bình Khởi, Phường 6, thành phố Bến Tre. Qua kiểm tra phát hiện có 05 phòng karaoke đang hoạt động có 26 đương sự có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy; tiến hành kiểm tra ma túy 26 đương sự trên phát hiện 08 đương sự (06 nam, 02 nữ) dương tính với ma túy. Vụ việc đang củng cố hồ sơ xử lý.

- Kiểm tra ma túy 29 đối tượng, kết quả dương tính 07 đối tượng. Xử phạt hành chính 04 đối tượng số tiền 6.000.000 đồng; lập hồ sơ giáo dục xã, phường 01 đối tượng; lập hồ sơ cai nghiện cộng đồng 01 đối tượng.

- Đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc 08 đối tượng. Vận động cai nghiện tại cộng đồng 02 đối tượng.

- Gọi răn đe giáo dục, cam kết không tái phạm 193 đối tượng.

- Kiểm tra hành chính 19 nhà nghỉ, 92 nhà cho thuê, 47 hộ dân. Qua kiểm tra nhắc nhở 20 nhà cho thuê, 03 nhà nghỉ không ghi đầy đủ thông tin vào sổ khách lưu trú, nhắc nhở 16 hộ dân không khai báo tạm trú.

- Kiểm tra phòng cháy chữa cháy (PCCC) 18 kho hàng tạp hóa, nhắc nhở thực hiện tốt các quy định về PCCC, cho viết cam kết không mua bán pháo nổ. Kiểm tra PCCC 34 công ty, cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhắc nhở 22 công ty, cơ sở kinh doanh thực hiện nghiêm các điều kiện an toàn PCCC; ký cam kết PCCC 34 cơ sở, 1.221 hộ dân.

- Công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

+ Tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ 126 lượt, kiểm tra 1.188 phương tiện; lập biên bản 34 trường hợp. Tạm giữ 24 phương tiện, 10 giấy tờ liên quan, giáo dục tại chỗ 1.154 trường hợp.

+ Ra quyết định xử phạt 49/127 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 100.200.000 đồng. Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn 18 trường hợp (ô tô: 03 trường hợp; mô tô: 15 trường hợp).

+ Công an các phường, xã tuần tra giải tỏa, kiểm tra trật tự đô thị 542 cuộc, nhắc nhở 932 hộ buôn bán lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường.

- Công an các phường, xã phối hợp lực lượng nông cốt cơ sở tổ chức tuần tra vũ trang, đảm bảo an ninh trật tự 739 cuộc, giải tán 185 nhóm tụ tập, với 1.041 đối tượng tụ tập về đêm.

Nguyễn Văn Đoàn (CATP)